

## **TỜ TRÌNH**

***V/v: Thông qua chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2***

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược Danapha**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Danapha;
- Căn cứ Nghị quyết số 98/2021/NQ-HĐQT ngày 08/11/2021 của HĐQT v/v thông qua chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2 tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2 như sau:

### **I. Tình hình triển khai Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm OSD công nghệ cao Danapha (Giai đoạn 1):**

- Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm OSD công nghệ cao Danapha (Giai đoạn 1) tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ngày 15/6/2020.

- Nhận sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT công ty đã có những chỉ đạo để Ban điều hành công ty triển khai dự án theo đúng các nội dung đã được phê duyệt.

- Hiện tại dự án đã tiến hành khởi công xây dựng phần thô của nhà xưởng sản xuất thuốc viên OSD theo các nội dung đã được HĐQT phê duyệt.

### **II. Nội dung Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2 trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương đầu tư:**

#### **II.1. Quy mô, tên gọi của dự án tổng thể và phân kỳ đầu tư:**

- Công ty đã nhận được thông báo của UBND thành phố Đà Nẵng về việc chỉ gia hạn hợp đồng thuê đất tại khu đất 253 Dũng Sĩ Thanh Khê thêm 04 năm kể từ tháng

06/2021 và đây là lần gia hạn cuối cùng. Sau thời hạn này công ty phải di dời toàn bộ nhà máy sang địa điểm mới.

- HĐQT công ty đã họp bàn xem xét nhiều phương án và đi đến thống nhất ban hành nghị quyết về việc sẽ di dời toàn bộ nhà máy hiện hữu tại 253 Dũng Sĩ Thanh Khê vào Khu công nghệ cao Đà Nẵng. Việc xúc tiến xây dựng nhà máy mới với nhiều dây chuyền sản xuất khác nhau nên cần triển khai trong thời gian nhanh nhất có thể vì việc xây dựng nhà máy và di dời sẽ mất rất nhiều thời gian, tránh bị gián đoạn sản xuất, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty.

- Vì vậy, dự án sẽ được triển khai đồng bộ các dây chuyền sản xuất để đảm bảo tiến độ cho việc di dời. Vì vậy việc triển khai Dự án Giai đoạn 2 là việc cấp thiết phải tiến hành để kịp tiến độ cho việc di dời nhà máy. Tên dự án tổng thể sẽ là “Dự án nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao”. Dự án được phân kỳ thi công làm 02 giai đoạn: Giai đoạn 1 là “Nhà máy sản xuất dược phẩm OSD công nghệ cao” đã được ĐHĐCĐ thông qua và Giai đoạn 2 là “Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2” bao gồm các hạng mục còn lại của dự án.

## **II.2. Nội dung Dự án “Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2” trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương đầu tư:**

- Căn cứ thực tế triển khai dự án Giai đoạn 1, dựa trên các báo giá hệ thống máy móc thiết bị sản xuất và khái toán của đơn vị Tư vấn thiết kế, kính trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương đầu tư Dự án “Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2” như sau:

- 1. Tên Dự án:** “Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2”.
- 2. Địa điểm đầu tư:** Lô đất A22, đường số 3 Khu công nghệ cao Đà Nẵng, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.
- 3. Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần Dược Danapha.
- 4. Quy mô đầu tư:**
  - Diện tích đất sử dụng: 3,0 hecta
  - Công suất thiết kế:
    - \* Nhà máy sản xuất thuốc tiêm, thuốc nước:
      - + Thuốc tiêm: 70 triệu ống/ 1 năm
      - + Thuốc nước (nhỏ mắt, mũi): 50 triệu lọ/ 1 năm
      - + Siro, thuốc nước uống: 0,5 triệu chai/ 1 năm
    - \* Nhà máy sản xuất cao dầu xoa, thuốc dùng ngoài:
      - + Cao dầu xoa: 50 triệu đơn vị đóng gói/ 1 năm

+ Thuốc dùng ngoài khác (gel, cream, dung dịch): 03 triệu đơn vị phân liều/ 1năm

- Sản phẩm đầu ra:

+ Các sản phẩm thuốc tiêm, thuốc nước, thuốc dùng ngoài hợp tác nghiên cứu phát triển với đối tác nước ngoài và các sản phẩm đã được sản xuất lâu đời tại Danapha, có nhu cầu cao tại thị trường trong nước.

+ Các dây chuyền sản xuất và Trung tâm R&D đều là dây chuyền sản xuất hiện đại với những công nghệ tiên tiến nhất được nhập khẩu từ Châu Âu. Phần lớn các công đoạn sản xuất đều được tự động hóa, khép kín, phù hợp với quy định về công nghệ cao trong sản xuất dược phẩm.

## 5. Quy mô kiến trúc xây dựng:

Quy mô dự án: Trong giai đoạn 2 sẽ đầu tư xây dựng các hạng mục sau:

+ 01 nhà máy sản xuất bao gồm các dây chuyền sản xuất: Thuốc tiêm, thuốc nước, thuốc dùng ngoài, siro và cao dầu xoa. Quy mô nhà xưởng 02 tầng với diện tích 35m x 108m.

+ 01 Trung tâm nghiên cứu phát triển kết hợp với nhà văn phòng. Quy mô 03 tầng với diện tích 30m x 35m.

Tổng diện tích xây dựng các hạng mục của giai đoạn 2 khoảng 5.000m<sup>2</sup> với tổng diện tích sàn khoảng 11.000m<sup>2</sup>. Các nhà xưởng và Trung tâm R&D đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định của EU-GMP.

**6. Tổng mức đầu tư:** 277.545.307.605 VNĐ. Trong đó:

❖ **Vốn đầu tư cố định:** 273.585.307.605 VNĐ. Cụ thể:

- Chi phí xây lắp + TBXL: 214.157.307.605 VNĐ
- Chi phí đầu tư thiết bị sản xuất: 40.428.000.000 VNĐ
- Chi phí tư vấn đầu tư và dự phòng: 19.000.000.000 VNĐ

❖ **Chi phí lãi vay:** 3.960.000.000 VNĐ

**7. Nguồn vốn đầu tư:** Đầu tư từ vốn vay nước ngoài (dài hạn) và vốn lưu động. Cụ thể:

Cơ cấu vốn đầu tư	Số tiền	Tỷ trọng trong Tổng vốn đầu tư
Vốn lưu động	31.600.000.000	11,38%
Vốn vay nước ngoài (dài hạn)	246.000.000.000	88,62%
<b>Tổng cộng</b>	<b>277.600.000.000</b>	<b>100,00%</b>

Vốn lưu động chiếm 11,38% vốn đầu tư của Dự án, dùng để chi trả 14% chi phí xây dựng và toàn bộ chi phí lãi vay nước ngoài trong giai đoạn đầu của Dự án khi chưa

phát sinh doanh thu. Phần còn lại của chi phí xây dựng và toàn bộ chi phí mua máy móc thiết bị, chi phí tư vấn, dự phòng sẽ được chi trả từ nguồn vốn vay nước ngoài (dài hạn).

#### **8. Hiệu quả tài chính dự án (Theo quan điểm chủ sở hữu):**

- Tỷ suất sinh lời kỳ vọng của chủ đầu tư (re): 3,33%
- Hiện giá thu nhập thuần của dự án (NPV): 494.142 triệu đồng
- Suất sinh lời nội tại của dự án (IRR): 33,78%
- Hiện giá lợi ích/ chi phí (B/C): 1,12
- Thời gian hoàn vốn không chiết khấu: 7 năm
- Thời gian hoàn vốn có chiết khấu: 7 năm, 03 tháng

#### **9. Thời gian thực hiện dự án:**

Dự kiến tiến độ thực hiện dự án là từ tháng 12/2021 đến tháng 12/2023. Trong đó:

- Thời gian chuẩn bị đầu tư: 06 tháng
- Thời gian xây dựng: 12 tháng
- Thời gian lắp đặt thiết bị, chạy thử đến khi vận hành: 06 tháng

#### **IV. Đề xuất thông qua dự án:**

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao Giai đoạn 2.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty phê duyệt và triển khai các nội dung liên quan đến việc triển khai các bước tiếp theo của dự án.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, TV BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*TS. Nguyễn Quốc Cường*